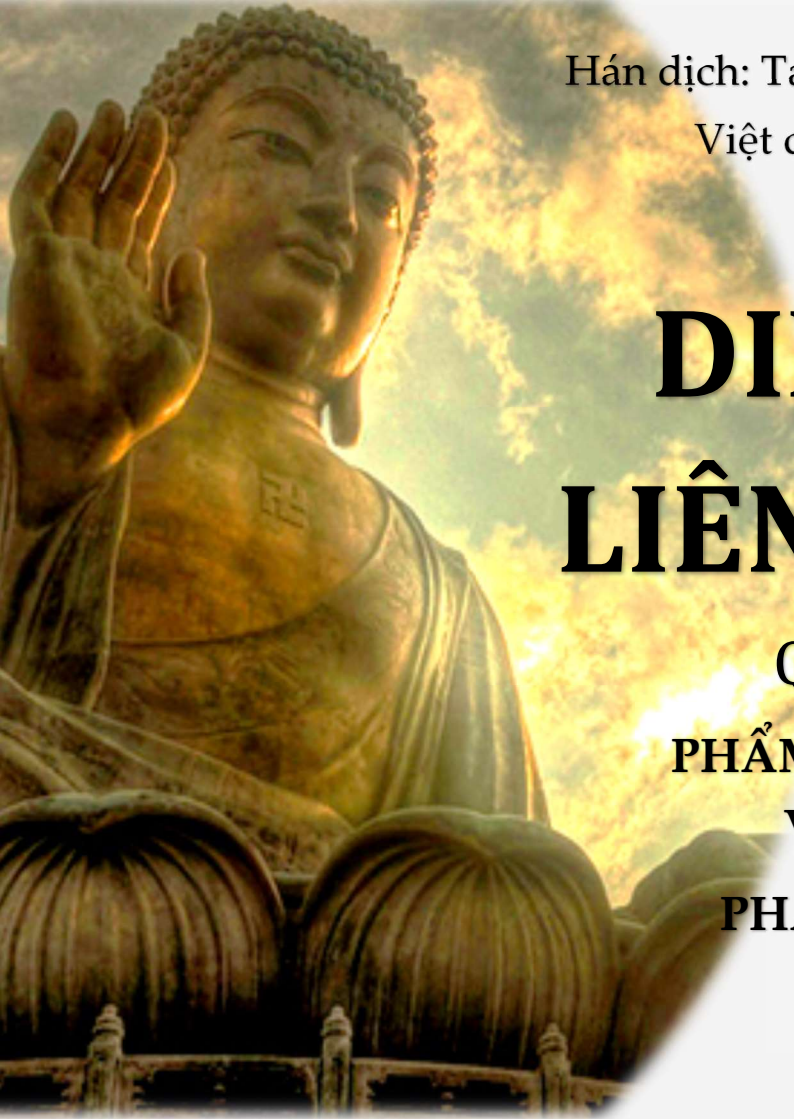




Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cư Ma La Thập
Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

QUYỂN THỨ BẢY

**PHẨM DIỆU TRANG NGHIÊM
VƯƠNG BỐN SỰ - 27**

**PHẨM PHỔ HIỀN BỒ-TÁT
KHUYẾN PHÁT - 28**

NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xú kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.**

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)

Ma-ha-tát.

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-ha phạt xà

da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phậ ra da, dá ra dá ra mạ mạ
 phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phậ ra
 xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phậ ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô
 lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ
 đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma
 na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà dạ ta bà ha.

Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha.
 Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà
 ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà
 ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma
 bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
 đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đđa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

(Trg 20)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn
Quy mạng cùng mười phương Phật
Con nay phát nguyện rộng
Thọ trì Kinh Pháp Hoa
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam-đồ
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát lòng Bồ-đề,
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Pháp vi diệu rất sâu vô lượng
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp
Con nay thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.**

TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn
Rộng chứa đựng vô biên nghĩa màu
Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần
Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát
Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi
Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang
Dầu cho tạo tội hơn núi cả
Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA
QUYỂN THỨ BẢY
PHẨM DIỆU TRANG NGHIÊM VƯƠNG BỒN SỰ
THỨ HAI MƯƠI BẢY

(Trang 614)

Lúc bấy giờ, Phật bảo hàng đại chúng rằng:

“Về thuở xưa, cách đây vô lượng vô biên bất khả tư nghì a-tăng-kỳ kiếp, có đức Phật hiệu là Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri. Nước đó tên Quang Minh Trang Nghiêm, kiếp tên Hỷ Kiến”.

Trong pháp hội của Phật đó có vị vua tên Diệu Trang Nghiêm, phu nhân của vua tên Tịnh Đức có hai người con, một tên Tịnh Tạng, hai tên Tịnh Nhân.

Hai người con đó có sức thần thông lớn, phước đức trí huệ, từ lâu tu tập đạo hạnh của Bồ-tát, những là: Thí ba-la-mật, giới ba-la-mật, nhẫn nhục ba-la-mật, tinh tấn ba-la-mật, thiền ba-la-mật, trí huệ ba-la-mật, phương tiện ba-la-mật, từ bi hỷ xả nhẫn đến ba mươi bảy phẩm trợ đạo pháp thấy đều rành rẽ suốt thấu.

Lại được các môn tam-muội của Bồ-tát: Nhứt tinh tú tam-muội, Tịnh quang tam-muội, Tịnh sắc tam-muội, Tịnh chiếu minh tam-muội, Trường trang nghiêm tam-muội, Đại oai đức tạng tam-muội, ở nơi các môn tam-muội này cũng đều thấu suốt.

Lúc đó, đức Phật kia vì muốn dẫn dắt vua Diệu Trang Nghiêm cùng thương tưởng hàng chúng sanh nên nói kinh Pháp Hoa này.

Bấy giờ, Tịnh Tạng, Tịnh Nhân, hai người con đến chỗ của mẹ chấp tay thưa mẹ rằng:

“Mong mẹ đến nơi chỗ đức Phật Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí, chúng con cũng sẽ theo hầu gần gũi cúng dường lễ lạy”.

Vì sao? Vì đức Phật đó ở trong tất cả chúng trời người mà nói kinh Pháp Hoa, nên phải nghe và tin nhận.

Mẹ bảo con rằng:

“Cha con tin theo ngoại đạo, rất ham pháp Bà-la-môn, các con nên qua thưa với cha để cùng nhau đồng đi”.

Tịnh Tạng, Tịnh Nhãn chấp tay thưa mẹ:

“Chúng con là Pháp Vương tử mà lại sanh vào nhà tà kiến này!”

Mẹ bảo con rằng:

“Các con nên thương tưởng cha các con, mà vì đó hiển phép thần thông biến hóa, nếu cha con được thấy lòng ắt thanh tịnh, hoặc là chịu cho chúng ta qua đến chỗ Phật”.

Lúc ấy, hai người con thương cha nên bay lên hư không cao bằng bảy cây đa-la, hiện các món thần biến.

Ở trong hư không, đi, đứng, ngồi, nằm, trên thân ra nước, dưới thân ra lửa, dưới thân ra nước, trên thân ra lửa, hoặc hiện thân lớn đầy trong hư không rồi lại hiện nhỏ, nhỏ lại hiện lớn, ở trong hư không ẩn mất, bỗng nhiên hiện trên đất, vào đất như vào nước, đi trên nước như đi trên đất, hiện các món thần biến như thế làm cho vua cha lòng thanh tịnh tin hiểu.

Bấy giờ, cha thấy con có sức thần như thế, lòng rất vui mừng được chưa từng có, chấp tay hướng về phía con mà nói rằng:

“Thầy các con là ai, con là đệ tử của ai?”

Hai người con thưa rằng:

“Đại Vương! Đức Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí Phật kia nay đang ngồi trên pháp tòa dưới cây Bồ-đề bằng bảy báu, ở trong tất cả chúng trời người thế gian, rộng nói kinh Pháp Hoa, đó là thầy chúng con, con là đệ tử”.

Cha nói với con rằng: “Ta nay cũng muốn ra mắt thầy các con, nên cùng nhau đồng đi”.

Khi đó hai người con từ trong hư không xuống, đến chỗ của mẹ chấp tay thưa mẹ rằng:

“Phụ vương nay đã tin hiểu, có thể kham phát được tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác, chúng con đã vì cha làm Phật sự rồi, mong mẹ bằng lòng cho chúng con, ở nơi chỗ đức Phật kia mà xuất gia tu hành Phật đạo”.

Lúc đó, hai người con muốn tuyên lại ý mình nói kệ thừa mẹ:

Mong mẹ cho các con

Xuất gia làm Sa môn

Các Phật rất khó gặp

Chúng con theo Phật học

Như hoa Ưu-đàm-bát

Gặp Phật lại khó hơn

Khỏi các nạn cũng khó

Mong cho con xuất gia.

Mẹ liền bảo con rằng:

"Cho các con xuất gia.

Vì sao? Vì Phật khó gặp vậy."

Bấy giờ, hai người con thưa cha mẹ rằng:

Lành thay, cha mẹ! Xin liền qua đến chỗ đức Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí Phật để gần gũi cúng dường.

Vì sao?

Vì Phật khó gặp được, như hoa Linh Thoại, như rùa một mắt gặp bông cây nổi mà chúng ta do phước đời trước sâu dày, sanh đời này gặp Phật Pháp, xin cha mẹ nên cho chúng con được xuất gia.

Vì sao?

Vì các đức Phật khó gặp được, thời kỳ gặp Phật cũng khó có.

Lúc đó nơi hậu cung của vua Diệu Trang Nghiêm có tám muôn bốn nghìn người thấy đều có thể kham thọ trì kinh Pháp Hoa này.

Tịnh Nhân Bồ-tát từ lâu đã thông đạt nơi "Pháp Hoa tam-muội".

Tịnh Tạng Bồ-tát đã từ vô lượng trăm nghìn muôn ức kiếp,

thông đạt môn “Ly chư ác thú tam-muội”, vì muốn làm cho tất cả chúng sanh lìa các đường dữ vậy.

Phu nhân của vua được môn “Chư Phật Tập tam-muội”, hay biết được tạng pháp bí mật của các đức Phật.

Hai người con dùng sức phương tiện khéo hóa độ vua cha như thế, khiến cho lòng cha tin hiểu ưa mến Phật Pháp.

Bấy giờ vua Diệu Trang Nghiêm cùng chung với quần thần quyến thuộc, Tịnh Đức phu nhân cùng chung với thể nữ quyến thuộc nơi hậu cung, hai người con của vua, cùng chung với bốn muôn hai nghìn người đồng một lúc đi qua chỗ Phật.

Đến rồi đầu mặt lay chân Phật, đi quanh Phật ba vòng, rồi đứng qua một phía.

Lúc đó đức Phật kia vì vua nói pháp, chỉ dạy làm cho được lợi ích vui mừng. Vua rất vui đẹp.

Bấy giờ, vua Diệu Trang Nghiêm cùng phu nhân mở chuỗi trân châu giá trị trăm nghìn đeo nơi cổ, để rải trên đức Phật, chuỗi đó ở giữa hư không hóa thành đài báu bốn trụ, trong đài có giường báu lớn trải trăm nghìn muôn thiên y, trên đó có đức Phật ngồi xếp bằng phóng hào quang sáng lớn.

Lúc đó vua Diệu Trang Nghiêm nghĩ rằng: Thân Phật tốt đẹp riêng lạ ít có, thành tựu sắc thân vi diệu thứ nhất.

Bấy giờ, đức Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí Phật bảo bốn chúng rằng:

“Các người thấy vua Diệu Trang Nghiêm chấp tay đứng trước Ta đó chăng?

Vị vua này ở trong pháp ta làm Tỳ-kheo siêng ròng tu tập các món trợ Phật đạo Pháp, sẽ được làm Phật hiệu Ta La Thọ Vương, nước tên Đại Quang, kiếp tên Đại Cao Vương.

Đức Ta La Thọ Vương Phật có vô lượng chúng Bồ-tát và vô lượng Thanh Văn, nước đó bằng phẳng công đức như thế”.

Vua Diệu Trang Nghiêm liền đem nước giao cho em, rồi cùng phu nhân, hai người con và các quyến thuộc, ở trong Phật Pháp xuất gia tu hành đạo hạnh.

Vua xuất gia rồi trong tám muôn bốn nghìn năm thường siêng tinh tấn tu hành kinh Diệu Pháp Liên Hoa.

Qua sau lúc đây, được môn “Nhứt thiết tịnh công đức trang nghiêm tam-muội”.

Liền bay lên hư không cao bảy cây đa-la mà bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Hai người con của con đây đã làm Phật sự dùng sức thần thông biến hóa, xoay tâm tà của con, làm cho con được an trụ trong Phật Pháp, được thấy Thế Tôn.

Hai người con này là thiện tri thức của con, vì muốn phát khởi căn lành đời trước lợi ích cho con nên đến sanh vào nhà con”.

Lúc đó đức Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí Phật bảo vua Diệu Trang Nghiêm rằng:

“Đúng thế! Đúng thế!

Như lời ông nói, nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn nào trồng gốc lành thời đời đời được gặp thiện tri thức, vị thiện tri thức hay làm Phật sự, chỉ dạy cho lợi ích vui mừng, khiến vào đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đại vương nên biết! Vị thiện tri thức đó là nhân duyên lớn, giáo hóa dìu dắt làm cho được thấy Phật phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đại vương! Ông thấy hai người con này chăng?

Hai người con này đã từng cúng dường sáu mươi lăm trăm nghìn muôn ức na-do-tha Hằng hà sa các đức Phật, gần gũi cung kính, nơi chỗ các đức Phật thọ trì kinh Pháp Hoa, thương tưởng những chúng sanh tà kiến làm cho trụ trong chánh kiến”.

Diệu Trang Nghiêm Vương liền từ trong hư không xuống mà bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Như Lai rất ít có do công đức trí huệ nên nhục kế trên đỉnh sáng suốt chói rõ. Mắt Phật dài rộng mà sắc xanh biếc, tướng

lông trắng chặn mày như ngọc kha nguyệt, răng trắng bằng và khít thường có ánh sáng, môi sắc đỏ đẹp như trái tần-bà”.

Lúc đó vua Diệu Trang Nghiêm khen ngợi Phật có vô lượng trăm nghìn muôn ức công đức thế rồi, ở trước Như Lai một lòng chấp tay lạy bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Chưa từng có vậy! Pháp của Như Lai đầy đủ trọn nên bất khả tư nghì công đức vi diệu dạy răn chỗ tu hành an ổn rất hay. Con từ ngày nay chẳng còn lại tự theo tâm hành của mình chẳng sanh những lòng ác: Kiêu mạn, giận hờn, tà kiến”.

Vua thưa lời đó rồi lạy Phật mà ra.

Phật bảo đại chúng:

“Ý các ông nghĩ sao?

Vua Diệu Trang Nghiêm đâu phải người nào lạ, nay chính là Hoa Đức Bồ-tát.

Bà Tịnh Đức phu nhân nay chính là Quang Chiếu Trang Nghiêm Tướng Bồ-tát đang đứng trước Phật, vì thương xót vua Diệu Trang Nghiêm và quyến thuộc nhà vua nên vị Bồ-tát này sanh sống trong cung. Còn hai hoàng tử nay chính là Dục Vương Bồ-tát và Dục Thượng Bồ-tát.

Dục Vương và Dục Thượng Bồ-tát này thành tựu các công đức lớn như thế, đã ở chỗ vô lượng trăm nghìn muôn ức các đức Phật trồng các gốc công đức, thành tựu bất khả tư nghì những công đức lành.

Nếu có người biết danh tự của hai vị Bồ-tát này thì tất cả trong đời, hàng trời, nhân dân cũng nên lễ lạy.

Lúc Phật nói phẩm "Diệu Trang Nghiêm Vương Bồn sự" này có tám muôn bốn nghìn người xa trần lụy, rời cấu nhiễm, ở trong các pháp chứng được pháp nhãn tịnh.

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

PHẨM PHỔ HIỀN BỒ-TÁT KHUYẾN PHÁT

THỨ HAI MƯƠI TÁM

(Trang 614)

Lúc bấy giờ, ngài Phổ Hiền Bồ-tát dùng sức thần thông tự tại oai đức danh văn, cùng vô lượng vô biên bất khả xưng số chúng đại Bồ-tát từ phương Đông mà đến; các nước đi ngang qua khắp đều rung động, rưới hoa sen báu, trời vô lượng trăm nghìn muôn ức các thứ kỹ nhạc.

Lại cùng vô số các đại chúng: trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn, phi nhơn v.v... vây quanh, đều hiện sức oai đức thần thông đến cõi Ta Bà trong

núi Kỳ Xà Quật, đầu mặt lạy đức Thích Ca Mâu Ni Phật đi quanh bên hữu bảy vòng, bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Con ở nơi nước của đức Bảo Oai Đức Thượng Vương Phật, xa nghe cõi Ta Bà này nói kinh Pháp Hoa, nên cùng với vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức chúng Bồ-tát đồng đến để nghe thọ, cúi mong đức Thế Tôn nên vì chúng con nói đó”.

Nếu Thiện nam tử, thiện nữ nhơn sau khi Như Lai diệt độ, thế nào mà có thể được kinh Pháp Hoa này.

Phật bảo Phổ Hiền Bồ-tát rằng:

“Nếu Thiện nam tử, thiện nữ nhơn thành tựu bốn pháp, thì sau khi Như Lai diệt độ sẽ được kinh Pháp Hoa này:

Một là được các đức Phật hộ niệm;

Hai là trồng các gốc công đức;

Ba là vào trong chánh định;

Bốn là phát lòng cứu tất cả chúng sanh”.

Thiện nam tử, thiện nữ nhen thành tựu bốn pháp như thế, sau khi Như Lai diệt độ quyết được kinh này.

Lúc đó ngài Phổ Hiền Bồ-tát bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Năm trăm năm sau trong đời ác trước nếu có người thọ trì kinh điển này, con sẽ giữ gìn trừ các sự khổ hoạn làm cho được an ổn, khiến không ai được tiện lợi rình tìm làm hại.

Hoặc ma, hoặc con trai của ma, hoặc con gái của ma, hoặc dân ma, hoặc người bị ma dựa, hoặc Dạ-xoa, hoặc La-sát, hoặc Cưu-bàn-trà, hoặc Tỳ-xá-xà, hoặc Cát-giá, hoặc Phú-đan-na, hoặc Vi-đà-la, v.v... những kẻ làm hại người đều chẳng được tiện lợi.

Người đó hoặc đi, hoặc đứng, đọc tụng kinh này, bấy giờ con cười tượng vương trắng sáu ngà cùng chúng đại Bồ-tát đều đến chỗ người đó mà tự hiện thân ra, để cúng dường thủ hộ an ủi tâm người đó, cũng để cúng dường kinh Pháp Hoa.

Người đó nếu ngồi suy nghĩ kinh này, bấy giờ con lại cười tượng vương trắng hiện ra trước người đó, người đó nếu ở trong kinh Pháp Hoa có quên mất một câu một bài kệ, con sẽ dạy người đó chung cùng đọc tụng, làm cho thông thuộc.

Bấy giờ người thọ trì đọc tụng kinh Pháp Hoa được thấy thân con, lòng rất vui mừng lại càng tinh tấn, do thấy thân con nên liền được tam-muội và Đà-la-ni, tên là “Triền đà-la-ni”, trăm nghìn muôn ức “Triền đà-la-ni”, “Pháp âm Phương tiện đà-la-ni”, được những môn Đà-la-ni như thế.

Thế Tôn! Nếu đời sau, sau năm trăm năm trong đời ác trước, hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, người cầu tìm, người thọ trì, người đọc tụng, người biên chép, mà muốn tu tập kinh Pháp Hoa này, thời trong hai mươi một ngày, phải một lòng tinh tấn, mãi hai mươi một ngày rồi.

Con sẽ cưỡi voi trắng sáu ngà, cùng vô lượng Bồ-tát vây quanh, dùng thân mà tất cả chúng sanh ưa thấy, hiện nơi trước người đó để vì nói pháp chỉ dạy cho lợi ích vui mừng cũng lại cho chú Đà-la-ni.

Được chú Đà-la-ni này thì không có phi nhơn nào có thể phá hoại được, cũng chẳng bị người nữ làm hoạc loạn. Con cũng đích thân thường hộ người đó.

Cúi mong đức Thế Tôn nghe con nói chú Đà-la-ni này, liền ở trước Phật mà nói chú rằng:

“A đàn địa, đàn đà bà địa, đàn đà bà đế,
 Đàn đà cư xá lệ, đàn đà tu đà lệ, tu đà lệ,
 Tu đà la bà đế, phật đà ba chiên nễ,
 Tát bà đà la ni a bà đa ni, tát bà bà sa a bà đa ni,
 Tu la bà đa ni, tăng già bà lý xoa ni,
 Tăng già niết dà đà ni, a tăng kỳ,
 Tăng già bà đà địa, đế lệ a nọa tăng già đầu lược,
 A la đế ba la đế, tát bà tăng già địa,
 Tam ma địa dà lan địa, tát bà đạt mạ tu ba lợi sát đế,
 Tát bà tát đoá lâu đà kiêu xá lược,
 A nâu dà địa, tân a tỳ cát lợi địa đế”.

Thế Tôn! Nếu có Bồ-tát nào được nghe chú Đà-la-ni này, phải biết đó là sức thần thông của Phổ Hiền.

Nếu kinh Pháp Hoa lưu hành trong Diêm-phù-đề có người thọ trì, thời nên nghĩ rằng: Đây là sức oai thần của Phổ Hiền.

Nếu có người thọ trì đọc tụng ghi nhớ chân chánh hiểu nghĩa thú trong kinh đúng như lời mà tu hành, phải biết người đó tu hạnh Phổ Hiền, ở nơi vô lượng vô biên các đức Phật, sâu trồng gốc lành, được các Như Lai, lấy tay xoa đầu. Nếu chỉ in chép, người này mạng chung sẽ sanh lên trời Đao Lợi.

Bấy giờ, bốn muôn tám nghìn thiên nữ trời các kỹ nhạc mà đến rước, người đó liền đội mũ bảy báu ở trong hàng thể nữ vui chơi khoái lạc, hưởng là thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ chân chánh hiểu nghĩa thú kinh, đúng như lời mà tu hành.

Nếu có người nào thọ trì, đọc tụng, giải nghĩa thú kinh, người đó khi mạng chung được nghìn đức Phật trao tay, khiến chẳng sợ sệt, chẳng đọa vào đường dữ, liền lên cung trời Đâu Suất, chỗ Di Lặc Bồ-tát mà sanh vào trong hàng quyến thuộc trăm nghìn muôn ức thiên nữ, đức Di Lặc Bồ-tát có ba mươi hai tướng, chúng đại Bồ-tát cùng nhau vây quanh.

Có công đức lợi ích như thế cho nên người trí phải một lòng tự chép hoặc bảo người chép thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ chân chánh đúng như lời mà tu hành.

Thế Tôn! Con nay dùng sức thần thông giữ gìn kinh này, sau khi Như Lai diệt độ, làm cho rộng lưu bố trong Diêm phù đề khiến chẳng dứt mất.

Lúc bấy giờ, đức Thích Ca Mâu Ni Phật khen rằng:

”Hay thay! Hay thay! Phổ Hiền!

Ông có thể hỗ trợ kinh này làm cho nhiều chúng sanh an vui lợi ích, ông đã thành tựu bất khả tư nghì công đức, lòng từ bi sâu lớn, từ lâu xa đến nay phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác, mà có thể thực hành nguyện thần thông đó, để giữ gìn kinh này.

Ta sẽ dùng sức thần thông giữ gìn người hay thọ trì danh hiệu Phổ Hiền Bồ-tát.

Phổ Hiền! Nếu có người thọ trì, đọc tụng, ghi nhớ chân chánh tu tập biên chép kinh Pháp Hoa này, phải biết người đó thì là thấy đức Thích Ca Mâu Ni Phật, như từ miệng Phật mà nghe kinh điển này.

Phải biết người đó cúng dường cho đức Thích Ca Mâu Ni Phật, phải biết người đó được Phật khen lành thay, phải biết người đó được Thích Ca Mâu Ni Phật lấy tay xoa đầu.

Phải biết người đó được đức Thích Ca Mâu Ni Phật lấy y trùm cho. Người như thế chẳng còn ham ưa sự vui trong đời, chẳng ưa kinh sách viết chép của ngoại đạo, cũng lại chẳng ưa gần gũi ngoại đạo và các kẻ ác, hoặc kẻ hàng thịt, hoặc kẻ nuôi heo, dê, gà, chó, hoặc thợ săn, hoặc kẻ buôn bán sắc gái. Người đó tâm ý ngay thật có lòng nghĩ nhớ chơn chánh có sức phước đức.

Người đó chẳng bị ba món độc làm não hại, cũng chẳng bị tánh ghen ghét, ngã mạn, tà mạn, tăng thượng mạn làm não hại. Người đó ít muốn biết đủ, có thể tu hạnh Phổ Hiền.

Phổ Hiền! Sau khi Như Lai diệt độ, năm trăm năm sau, nếu có người nào thấy người thọ trì đọc tụng kinh Pháp Hoa phải nghĩ rằng: Người này chẳng bao lâu sẽ đến đạo tràng, phá các chúng ma thành vô thượng chánh đẳng chánh giác, chuyển pháp luân, đánh pháp cổ, thổi pháp loa, rưới pháp vũ, sẽ ngồi trên pháp tòa sư tử trong đại chúng trời người.

Phổ Hiền! Nếu ở đời sau, có người thọ trì đọc tụng kinh điển này, người đó chẳng còn ham ưa y phục, giường nằm, những vật nuôi sống, chỗ mong cầu chẳng luống, cũng ở trong hiện đời được phước báo đó.

Nếu có người khinh chê đó rằng:

“Ông là người điên cuồng vậy, luống làm hạnh ấy trọn không được lợi ích”.

Tội báo như thế sẽ đời đời không mất. Nếu có người cúng dường khen ngợi đó, sẽ ở trong đời này được quả báo hiện tại.

Nếu lại thấy người thọ trì kinh này mà nói bày lỗi quấy của người đó, hoặc thực, hoặc chẳng thực, người này trong hiện đời mắc bệnh bạch lại.

Nếu khinh cười người trì kinh sẽ đời đời rằng nướu thừa thiếu, môi xấu, mũi xẹp, tay chân cong queo, mắt lé, thân thể hôi dơ, ghẻ dữ máu mủ, bụng thũng, hơi ngán, bị các bệnh nặng dữ.

Cho nên Phổ Hiền! Nếu thấy người thọ trì kinh điển này phải đứng dậy xa rước, phải như kính Phật.

Lúc Phật nói phẩm Phổ Hiền Bồ-tát khuyến phát này có Hằng hà sa vô lượng vô biên Bồ-tát được trăm nghìn muôn ức môn "Triền đà-la-ni".

Tam thiên đại thiên thế giới vi trần số các đại Bồ-tát, đủ đạo Phổ Hiền.

Lúc Phật nói kinh này, Phổ Hiền v.v... các vị Bồ-tát, Xá Lợi Phất v.v... các vị Thanh Văn và hàng trời, rồng, nhơn, phi nhơn v.v... tất cả đại chúng đều rất vui thọ trì lời Phật, làm lễ mà đi.

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

Quyển Thứ Bảy

Diệu Âm hạnh khắp, thành trước nên sau,

Hoằng dương kinh này, toàn nhờ công tổng trì,

Tà ma ngoại đạo theo hơi gió lánh xa,

Đạo chơn thường lưu thông, muôn pháp đều viên dung.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

Pháp Hoa Hải Hội đức Phật thân tuyên,
 Ba chu chín dụ nghĩa kính màu,
 Bảy cuốn gồm bao trùm hơn sáu muôn lời,
 Xương tụng lợi người, trời.

Nam-mô Pháp Hoa Hải Hội Chư Phật, Chư Đại Bồ-tát,
 Chư Hiền Thánh Tăng. (3 lần)

Một câu nhiếp tâm thần
 Đều giúp đến bờ kia
 Nghĩ suy ròng tu tập
 Hẳn dùng làm thuyền bè
 Tùy hỷ thấy cùng nghe
 Thường làm chủ với bạn
 Hoặc lấy hay là bỏ

Qua tai đều thành duyên
Hoặc thuận cùng với nghịch
Trọn nhân đây được thoát.
Nguyên ngày tôi giải thoát
Y báo cùng chánh báo
Thường tuyên kinh màu này
Một cõi đến một trần
Đều là vì lợi vật
Cúi mong các đức Phật
Thầm nhờ hỗ trợ cho
Tất cả hàng Bồ-tát
Kín giúp sức oai linh
Nơi nơi chưa nói kinh

Đều vì chúng khuyến thỉnh
Phàm chỗ có nói pháp
Đích thân thờ cúng dường
Một câu cùng một kệ
Tăng tiến đạo Bồ-đề
Một sắc và một hương
Trọn không hề thối chuyển.

TÁN HỘ PHÁP

(Trg 641) Trời, A-tu-la, Dạ xoa thầy,
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.

Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
Thường với người đời sanh lòng từ,
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn,
Phước trí vô biên lợi quần sanh,
Bao nhiêu tội nghiệp tẩy tiêu trừ,
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,
Thường trì định phục để giúp thân,
Hoa mầu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệt phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức. Vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới.

Vô vô-minh, diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận.

Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết: Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha. (3 lần)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

NIỆM PHẬT

Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con nay xin phát nguyện vãng sanh

Cúi xin đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,

Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

**Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.**

**Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.**

**Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.**

**Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.**

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đôi Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đấng A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

QUY - Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm
nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.